

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MỘT SỐ LOẠI QUẢ**  
**THỰC HIỆN 1 TUẦN TỪ 2/12 ĐẾN 6/12 /2024**  
**Giáo viên thực hiện: Đỗ Thị Hồng.**

**Thứ 2 ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**PTTM**  
**Dạy KNCH: Quả**  
**NH: Vườn cây của ba**  
**TCAN: Ai nhanh hơn**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát và hát đúng giai điệu bài hát “ Quả”. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn cho trẻ nghe và hát đúng nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, hưởng ứng cùng cô.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Nhạc bài hát: “Quả, vườn cây của ba ”.
- 5 Chiếc vòng.

**III. TIẾN HÀNH:**

**\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô hỏi trẻ: Chúng mình đang học chủ đề gì?
  - Con biết những loại quả nào?
  - Các con có biết bài hát nào nói về các loại quả không?
- => Cô củng cố lại, giới thiệu bài hát.

**\*Hoạt động 2: Dạy KNCH: “Quả”.- Tg: Xanh Xanh**

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát mẫu lần 1 có nhạc.
- Giảng nội dung bài hát: bài hát nói Một số loại quả có ở quanh chúng mình..
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cô cho cả lớp hát cùng cô 3-4 lần.
- Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)
- Cô giới thiệu: Bài hát hay hơn khi được kết hợp vận động và theo chúng mình sẽ kết hợp với vận động gì?
- Cô chốt lại VĐ vỗ tay theo nhịp.
- Cô vận động vỗ tay theo nhịp bài hát 1 lần.

- Cả lớp hát kết hợp vận động cùng cô.
- Hỏi lại trẻ tên bài hát? Tác giả?
- Cho cả lớp hát lại bài hát.

**\*Hoạt động 3: Ai nhanh hơn.**

- Cô giới thiệu TC,
  - Cô hỏi trẻ cách chơi.
  - Cô chốt lại cách chơi, luật chơi.
- + Cô mời 6 bạn lên đi vòng tròn và cô bật nhạc và chúng mình vừa đi vừa hát khi hết nhạc chúng mình nhanh chân nhảy vào vòng. Ai không nhảy vào vòng sẽ bị phải nhảy lò cò.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. (Cô bao quát, động viên trẻ)

**\*Hoạt động 4: Nghe hát: “Vườn cây của ba”- .tg: Phan Nhân**

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.
- Giảng nội dung bài hát: nói về những trái bầu và bí dễ thương xinh xắn, yêu thương nhau.
- Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa. Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.
- Kết thúc tiết học.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Thứ 3 ngày 3 tháng 11 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**KPXH: Khám phá quả cam(5E)**

### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI.**

#### **1. Khoa học (S):**

- Trẻ khám phá và nhận biết gọi tên các bộ phận của quả cam từ ngoài vào trong: Vỏ, múi, tép, hạt. Biết mùi vị của cam.

#### **2. Công nghệ (T):**

- Sử dụng công cụ phù hợp: bút, bảng để ghi chép kết quả...

#### **3. Kỹ thuật (E):**

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá quả cam. Kỹ năng: cầm, sờ, cảm nhận, bóc, nếm...

#### **4. Toán (M):**

- Trẻ nhận biết kích thước to, nhỏ, màu sắc, hình dạng, số lượng nhiều ít.

#### **5. Ngôn ngữ chữ viết**

- Nghe hiểu, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ kết quả

#### **6. Các kỹ năng trong thế kỷ 21.**

- Kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Kỹ năng tư duy, suy đoán.

### **II. NGUYÊN VẬT LIỆU.**

- Quả cam, bút dạ, bảng ghi chép, giá vẽ

### **III. TIẾN HÀNH:**

**\* E1: Thu hút( Thực hiện vào HĐC thứ 2 ngày 2/12/2024 ).**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi " Chiếc túi giác quan"

- Hỏi trẻ trong túi có gì?

+ Cô cho trẻ sờ và đoán

+ Cô đưa quả cam ra cho trẻ gọi tên.

- Hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu về quả cam như thế nào nhé!

**\* Câu hỏi truy vấn**

+ Quả cam có màu gì?

+ Quả cam có dạng hình gì?

+ Vỏ cam ntn?

- + Quả cam có đặc điểm gì?
- + Quả cam có cấu tạo ntn?
- + Quả cam để làm gì?
- + Ăn phần nào của quả cam?
- + Tại sao không ăn phần vỏ và hạt cam?
- + Ăn cam có vị gì?
- + Cam được mua ở đâu?
- + Mua cam mất bao nhiêu tiền?
- Cô giải đáp thắc mắc của trẻ, với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời.
- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học : “Khám phá quả cam” vào giờ học.

**\* E2: Khám phá quả cam.**

- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay.
- Cô cho trẻ xem lại video ghi lại một số hoạt động của cô và trẻ (Trong khi trẻ xem video cô đưa ra những câu hỏi theo tiến trình video để giúp trẻ rõ hơn)
- Cô giới thiệu bảng ghi chép, cách ghi chép và hướng dẫn trẻ sử dụng chấm tròn để biểu thị cho số lượng của các bộ phận.
- Cô chia thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ có 1 quả cam, các nhóm cùng thảo luận phân công công việc, quan sát, ghi chép đặc điểm, cấu tạo của quả cam vào bảng ghi chép của nhóm mình.
- Cô có thể gợi ý một số câu hỏi để trẻ khám phá quả cam..
- Dự kiến câu hỏi gợi ý:
  - + Nhóm con vừa khám phá quả gì?
  - + Quả cam có màu gì?
  - + Quả cam có dạng hình gì?
  - + Quả cam gồm những phần nào?
  - + Sờ vào vỏ nó như thế nào?
  - + Quả cam có mùi gì?
  - + Cam có bao nhiêu múi?
  - + Tép cam ntn?
  - + Tép cam màu gì?
  - + Có bao nhiêu hạt cam?
  - + Ăn phần nào của cam?

+ Âm cam có vị gì?

+ Quả cam có tác dụng gì?

- Trẻ thực hiện khám phá cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần thiết, làm đến đâu, đưa ngay kết quả vào bảng ghi chép

**\* E3: Giải thích.**

- Cô mời các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá quả cam của nhóm.

- Cho trẻ các nhóm khác phản biện.

- Nếu trẻ không chia sẻ được cô đặt câu hỏi gợi ý:

+ Nhóm các con khám phá gì?

+ Quả cam có dạng hình gì? Có màu gì?

+ Quả cam có những bộ phận gì?

+ Khám phá Quả cam con sử dụng các thao tác gì?

+ Các chấm tròn gài trên bảng ghi chép biểu thị điều gì?

+ Khi khám phá quả cam các con có gặp điều gì khó khăn không? Có thấy điều gì thú vị?...

- Sau khi các nhóm chia sẻ xong cô giới thiệu bảng kết quả của cô và so sánh kết quả của từng nhóm với kết quả cô đưa ra.

=> Cô chốt lại: Quả cam có thể có màu xanh hoặc màu vàng, cam có dạng hình tròn. Cam gò phần vỏ, phần múi, trong múi có tép và hạt. Quả cam có nhiều múi cam, trong múi có thể có 1 hoặc nhiều hạt. Khi ăn chúng ta phải bóc vỏ và chỉ ăn phần tép cam. Ăn cam có vị hơi chua nhẹ. Ăn cam rất tốt cho sức khỏe.

**\* E4: củng cố, mở rộng.**

- Ngoài quả cam màu xanh và màu vàng hôm nay chúng mình khám phá ra các con còn biết những loại quả cam nào khác?

+ Cô giới thiệu cho trẻ biết một số loại quả cam khác.

\*GD trẻ: Quả cam chứa rất nhiều vitamin giúp chúng ta da dẻ hồng hào tốt cho sức khỏe. Vậy nên chúng ta uống nước cam hàng ngày

**\*E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Cho trẻ nhận xét đánh giá lẫn nhau

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

#### **IV.ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Thứ 4 ngày 4 tháng 12 năm 2023**

**PTNT**

**So sánh độ lớn 2 nhóm đối tượng to - nhỏ.**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

- Trẻ biết so sánh độ lớn 2 đối tượng.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, trẻ sử dụng đúng từ to hơn nhỏ hơn để diễn đạt.
- Trẻ hứng thú tham gia các HĐ.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Mô hình cây na, cây cam và cây bưởi.
- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 1 một quả cam 1 quả na, 1 quả táo và 1 quả bưởi.
- Bài tập in sẵn trên giấy A4, sếp màu đủ cho trẻ HĐ.

**III. TIẾN HÀNH.**

**\* Hoạt động 1:Nhận biết sự khác nhau về độ lớn 2 đối tượng.**

- Cô cho trẻ chơi Tc hái quả bỏ vào giỏ.
- Cho trẻ hái quả bỏ vào giỏ
- Vì sao quả cam bỏ được vào giỏ còn quả bưởi thì không?

**\* Hoạt động 2: So sánh độ lớn 2 đối tượng.**

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi.
- Trong rổ các con có gì?
- Hãy nhặt cho cô quả cam và quả na.
- Con có nhận xét gì về độ lớn của 2 quả này? Quả nào to hơn? Quả nào nhỏ hơn? Vì sao con biết?
- Cô chốt lại: Vì quả na nhỏ hơn quả cam lên khi cô đặt quả na sau quả cam chúng ta không nhìn thấy quả na còn khi đặt quả cam sau quả na chúng ta nhìn thấy quả cam.

- Hỏi trẻ: quả cam ntn so với quả na?
- + Quả na ntn so với quả cam?
- Cho trẻ chơi TC nhật nhanh nói đúng.
- + Cô nói tên quả trẻ nói độ lớn.
- + Cô nói độ lớn trẻ nói tên quả
- Cô cho trẻ nhặt quả vào rổ, theo yêu cầu của cô, cất quả to hơn sau đó cất quả nhỏ hơn.
- Ngoài cam và na trong rổ các con còn có gì?
- Cho trẻ lấy quả táo và quả bưởi ra hỏi tương tự như cam và na .
- Cho trẻ cầm trên tay 1 quả bất kỳ mà trẻ thích.
- \* **Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố.**
- *TC1: Kết bạn*
- + Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát khi cô yêu cầu kết bạn thì tìm bạn có quả to hơn và bạn có quả nhỏ hơn của mình kết thành 1 cặp. Nếu bạn nào kết sai sẽ bị nhảy lò cò.
- + Cô động viên khuyến khích trẻ.
- *TC 2: Bé chọn đúng.*
- + Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài tập nhiệm vụ của trẻ là nối quả to với giỏ to còn quả nhỏ với giỏ nhỏ.
- + Cô cho trẻ đứng vòng tròn KT kết quả động viên trẻ.
- KTTH.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

Thứ 5 ngày 5 tháng 12 năm 2024

PTNN

### Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : Ăn quả

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ “Ăn quả”
- Rèn kỹ năng đọc to và trả lời to một số câu hỏi của cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Thông qua bài thơ GD trẻ ăn nhiều hoa quả để tốt cho sức khỏe, trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

#### II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa bài thơ trên máy vi tính.

#### III. TỔ CHỨC:

##### \* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.
- + Chúng mình đang học chủ đề gì ?
- + Con biết những loại quả nào ?
- + Các con biết bài thơ nào nói về những loại quả?
- => Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài

##### \* Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : "Ăn quả"

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc diễn cảm lần 1
- + Giảng nội dung bài thơ : Bài thơ nói về em bé ăn nhiều quả giúp cơ thể khỏe mạnh da dẻ hồng hào.
- + Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Cô mời cả lớp đọc 3-4 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân, lên đọc bằng nhiều hình thức khác nhau  
( Cô động viên, sửa sai cho trẻ)

##### \* Đàm thoại.

- Các con vừa đọc bài thơ gì?
- Bài thơ nói về điều gì?
- Bé ăn nhiều quả giúp cơ thể ntn?
- Bé ăn gì giúp cơ thể rắn chắc?
- Bé ăn quả mận có tác dụng gì?

- Ăn bưởi giúp cung cấp chất gì?
  - Khi bé ăn ăn nhiều quả giúp gì cho cơ thể?
  - Qua bài thơ con học được điều gì?
- => Giáo dục trẻ ăn nhiều quả giúp cơ thể khoẻ mạnh, da dẻ hồng hào.

**\* HĐ3: Kết thúc**

- Kết thúc cô và trẻ cùng đi thăm vườn quả .

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Thứ 6 ngày 6 tháng 12 năm 2024**

#### **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

***Đề tài: Dạy trẻ pha nước cam (EDP)***

##### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

- 1.S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích của nước cam; các nguyên liệu để pha nước cam: Cam, đường.
- 2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng các đồ dùng, các nguyên liệu đúng cách để pha nước cam: Thìa, cốc, đường.
- 3.E- Kỹ thuật (Chế tạo):** Trẻ có kỹ năng pha nước cam theo quy trình đã chọn.
- 4.M- Toán học:** Trẻ có kỹ năng đếm số lượng thìa nước cam, thìa đường, đo nước bằng cốc chia vạch để pha nước cam theo tỷ lệ...
- 5. A- Nghệ thuật:** - Trẻ biết cách bày biện, trang trí cốc nước cam cho đẹp mắt.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết.**
  - Nghe hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ kết quả của sản phẩm.

**7. Kỹ năng thế kỷ 21 ( Kỹ năng 4c):** Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy thao tác, tư duy phản biện.

## **II. NGUYÊN VẬT LIỆU**

- Hình ảnh các nguyên liệu, quy trình pha nước cam
- Mỗi nhóm 1 bình nước cốt cam, 1 bát đường.
- Đồ dùng: Mỗi nhóm 3 thìa, cốc chia vạch, ly, khăn lau
- Dụng cụ để trưng bày, trang trí: Dưa chuột, cà rốt, cam cắt lát mỏng, ống hút.
- Nhạc bài hát " Quả "

## **III. TIẾN HÀNH.**

**\* Bước 1: Hỏi**(Thực hiện vào HĐC thứ 5/5/12/2024)

- Cô tạo cho trẻ 1 tình huống có vấn đề:
  - + Thời tiết hôm nay như thế nào?
  - + Với thời tiết nắng nóng thì làm gì để giảm cơn khát?
- Cô chốt cùng trẻ: Pha nước cam
- Cô và trẻ cùng thống nhất đưa ra tiêu chí của món nước cam.
  - + TC1: Lượng nước vừa đủ
  - + TC2: Tan hết đường
  - + TC3: Độ ngọt vừa phải, trang trí đẹp.

**\*Bước 2: Tưởng tượng**(Thực hiện vào HĐC thứ 5/5/12/2024)

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về món nước cam.
  - + Để pha được nước cam cần những nguyên liệu gì?
  - + Pha nước cam cần dụng cụ gì?
  - + Pha nước cam cho gia vị gì?
  - + Nước cam có vị như thế nào?
  - + Uống nước cam có tác dụng gì?
  - + Nước cam uống vào thời điểm nào?
  - + Nước cam thường bán ở đâu?
- Cô khuyến khích, động viên, hỗ trợ trí tưởng tượng của trẻ.

**\*Bước 3: Lên kế hoạch**(Thực hiện vào HĐC thứ 5/5/12/2024)

- Cô cho trẻ thảo luận để sắp xếp quy trình (theo hình ảnh in sẵn) pha nước cam vào bảng của nhóm mình.
- Cần những nguyên liệu và dụng cụ gì để pha nước cam?

- Cô cho trẻ cùng chuẩn bị nguyên liệu và dụng cụ để pha nước cam.

**\* Bước 4: Pha nước cam**

- Cô cho trẻ về các nhóm trẻ thực hiện quy trình pha nước cam theo bản quy trình .

- Trẻ về nhóm phân công nhiệm vụ và thực hiện theo quy trình.( Cô bao quát)

- Mời các nhóm lên trưng bày và lên chia sẻ về kết quả thực hiện quy trình pha nước cam của nhóm, khuyến khích các nhóm khác đặt câu hỏi phản biện:

+ Bạn dùng nguyên liệu gì để pha nước cam?

+ Bạn rót nước cam vào cốc có khó không?

+ Bạn khuấy ntn để tan đường?

+ Làm thế nào để biết đường đã tan hết?

+ Cốc nước cam của con có vị như thế nào?

+ Bạn cho bao nhiêu thìa đường?

+ Bạn khuấy có mỏi tay không?

+ Ai đã giúp bạn pha nước cam?

+ Những chấm tròn trên kia là gì?

+ Bạn dùng gì để trang trí cốc nước cam cho đẹp và hấp dẫn?

- Cô khen và tuyên dương trẻ.

- Cho các nhóm đi nếm thử nước cam của nhau và đưa ra nhận xét để có hướng cải tiến sản phẩm.

- Nếu được làm lại con sẽ làm gì để ly nước cam của nhóm con thêm ngon và hấp dẫn.

**\* Bước 5: Cải tiến**

- Cho trẻ thực hiện cải tiến sản phẩm vào buổi chiều.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY.**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Người duyệt**

**Người soạn**